**UBND HUYỆN YÊN PHONG**

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**ĐỂ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI HUYỆN CẤP THCS**

**Năm học: 2023 – 2024**

**Môn: Ngữ văn 8**

**Thời gian: 150 phút, không kể thời gian giao đề**

**Câu 1(4,0 điểm):**

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

“Đồng chiêm phủ nắng lên không

Cảnh cò dẫn gió qua thung lúa vàng,

Gió nâng tiếng hát chói chang,

Long lanh lưỡi hải hiểm ngang chân trời.

Tay nhè nhẹ chút, người ơi,

Trông đội hạt rụng, hạt rơi xót lòng

Dễ rơi là hạt đầu bông,

Công một nén, của một đồng là đây".

(Trích Tiếng hát mùa gặt – Nguyễn Duy, Cát trắng, NXB Quân đội, 1973)

a. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.

b. Nêu Nội dung chính của đoạn thơ trên.

c. Hình ảnh đồng quê được khắc hoạ qua những tử ngữ, chi tiết nào?

d. Xác định các biện pháp tu từ và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ đó trong bốn dòng thơ đầu.

**Câu 2 (6,0 điểm):**

Người Do Thái có quan niệm: “Nếu con ốc sên có thể bò lên được đỉnh núi thì phong cảnh nó nhìn thấy cũng giống như thứ mà một con chim ưng nhìn thấy.

Hãy viết một bài văn nghị luận để trình bảy suy nghĩ của em về quan niệm trên.

**Câu 3 (10,0 điểm):**

Khi nhận định về thơ, nhà thơ Tố Hữu cho rằng “Thơ là tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn”. Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ ý kiến đó qua bài thơ “Quê hương” của nhà thơ Đỗ Trung Quân. ý

**QUÊ HƯƠNG**

Quê hương là gì hở mẹ

Mà cô giáo dạy phải yêu

Quê hương là gì hở mẹ

Ai đi xa cũng nhớ nhiều

Quê hương là chùm khế ngọt

Cho con trèo hái mỗi ngày

Quê hương là đường đi học

Con về rợp bướm vàng bay

Quê hương là con diều biếc

Tuổi thơ con thả trên đồng

Quê hương là con đò nhỏ

Êm đềm khua nước ven sông

Quê hương là cầu tre nhỏ

Mẹ về nón lá nghiêng che

Là hương hoa đồng cỏ nội

Bay trong giấc ngủ đêm hè

Quê hương là vàng hoa bí

Là hồng tím giậu mồng tơi

Là đỏ đôi bờ dâm bụt

Màu hoa sen trắng tinh khôi

Quê hương mỗi người chỉ một

Như là chỉ một mẹ thôi

Quê hương nếu ai không nhớ.....

\* Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ lúc đầu được làm để tặng bé Quỳnh Anh (con của nhà văn Nguyễn Nhật Ảnh, khi đó mới một tuổi), đăng lần đầu năm 1986 ở báo Khăn quàng đỏ, tên bài thơ lúc đó là "Bài học đầu cho con". Khi đăng bài này thì người biên tập là Việt Nga con của nhà thơ Lê Giang có bỏ một vài đoạn và thêm một câu “Sẽ không lớn nổi thành người" ở cuối bài thơ.

--------------------------------Đề gồm 02 trang--------------------------

**UBND HUYỆN YÊN PHONG**

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**HDC THI CHỌN HỌC SINH GIỎI HUYỆN CẤP THCS**

**Năm học: 2023 – 2024**

**Môn: Ngữ văn 8**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  **(4,0 điểm)** | Bài làm cần đạt các ý sau:  a. Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ: Biểu cảm  b. Nội dung chính của đoạn thơ trên là: Cảm xúc vui tươi, náo nức về cảnh mùa gặt ở nông thôn Việt Nam.  c. Hình ảnh đồng quê được khắc hoạ qua các từ ngữ, chi tiết: đồng chiêm, cánh cò...  d. Xác định các biện pháp tu từ và nêu tác dụng.  - Nhân hoá: “phả, dẫn, nâng, liếm”  => Tác dụng: Gợi lên bức tranh mùa gặt hiện ra thật có hồn, căng tràn nhựa sống, sinh động, hấp dẫn, gợi cảm với nhiều màu sắc rực rỡ. Không gian rộng lớn, thoáng đãng, trong trẻo được đặt trong bối cảnh lao động tươi vui, cuộc sống yên binh  - Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: “tiếng hát chói chang”. => Tạo nên cách diễn đạt uyển chuyển, nhịp nhàng diễn tả thành công âm thanh của ngày mùa sôi động. Đó là tiếng hát khỏe khắn của người nông dân trong vụ mùa bội thu  - Nói quá: “Long lanh lưỡi hái liếm ngang lưng trời vừa gợi tả được cái nắng mùa hè gay gắt vừa giúp người đọc hình dung ra “lưỡi hái” sắc ngọt đưa qua đưa lại trên tay người nông dân nhẹn, thoăn thoắt.  => Thể hiện tài quan sát tinh tế, tình yêu lao động, yêu cuộc sống no ấm rộn ràng. | 0,25  0,5  0,25  1,0  1,0  1,0 |
| **Câu 2 (6,0 điểm)** | **I. Yêu cầu chung**: Thí sinh biết làm bài văn nghị luận xã hội, biết vận dụng, kết hợp các thao tác lập luận như: giải thích, chứng minh, bình luận trong bài làm. Trình bày sạch sẽ, rõ ràng, không sai lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.  **II. Yêu cầu сụ thể:** Thí sinh có thể trình bày với nhiều cách (ý) khác nhau, song cần đảm bảo các ý cơ bản:  **1. Mở bài**  - Dẫn dắt giới thiệu vấn đề.  - Trích dẫn nhận định.  **2. Thân bài.**  **a. Giải thích.**  - “Ốc sên”: là loài vật sống ở mặt đất, di chuyển một cách chậm chạp, yếu đuối so với các loài vật khác  - Chim ưng: loài vật sống trên những ngọn núi cao, có thể tung cánh bay khắp mọi nơi, nhanh nhẹn, dũng mạnh, khoẻ khoắn, mạnh mẽ…  - “Nếu có thể bò lên được đỉnh núi" biết cố gắng, nỗ lực không ngừng, vượt qua mọi trở ngại khó khăn của đời sống và hạn chế của bản thân mình để chinh phục những những đích đến tưởng chừng ngoài khả năng.  - “Phong cảnh nó nhìn thấy cũng giống như thứ mà một con chim ung nhìn thấy”: kết quả mà con ốc sên đạt được những thành công là xứng đáng và khi ấy giá trị của nó ngang bằng với giá trị của một con chim ưng.  => Quan niệm trên chứa đựng một ý nghĩa sâu sắc và gửi đến chúng ta một thông điệp: Xuất phát điểm tuy chậm nhưng không có nghĩa là bạn sẽ thiệt thòi hay thua kém. Trái lại nếu biết cố gắng và nỗ lực, biết phát huy hết khả năng, sức mạnh của bản thân mình cùng với sự kiên trì, bền bỉ thì bạn sẽ đạt được thành công như tất cả mọi người và giá trị của bạn sẽ được ghi nhận, được trân trọng và tôn vinh.  **b. Phân tích và chứng minh.**  - Mỗi người sinh ra trên đời đều có những khởi đầu khác nhau. Nhưng đời người là cả một chặng đường dài, nên xuất phát điểm chỉ là yếu tố ban đầu trong nhiều yếu tố giúp chúng ta đến thành công.  - Lòng kiên trì và sự bền bị chính là chìa khoá để thực hiện ước mơ. Chỉ cần chúng ta không bỏ cuộc giữa chúng, không chán nản, chùn chân, buông xuôi thì kết quả chúng ta nhận được rất xứng đáng với những gì chúng ta đã dày công vun đắp theo đuổi.  - Với những người có hạn chế về bản thân như năng lực, sức khoẻ...hoặc sự hạn chế về điều kiện thực hiện mục tiêu thì sự kiên trì, lòng quyết tâm là yếu tố quan trọng để họ vượt qua những hạn chế đó và gặt hái thành công.  - Trong quá trình nỗ lực theo đuổi mục đích, con người có thể nhận ra sức mạnh tiềm ẩn bên trong con người mình, từ đó họ thể thực hiện được những việc dường như không tưởng. Đó chính là cơ hội để họ thấy được giá trị và sức mạnh của bản thân.  - Mọi thành công mà con người đạt được bằng chính sự nỗ lực của mình đều cao quí và đảng được trân trọng  - Dẫn chứng…  **c. Bàn luận mở rộng.**  - Mỗi người (đặc biệt là lớp trẻ) hãy mạnh dạn trải nghiệm cuộc sống để bồi đắp cho bản thân thêm chất sống, vốn sống. Hãy phát huy hết năng lực của mình bằng cách sống hết mình với hiện tại và hướng đến tương lai.  - Con người không nên tự ti, mặc cảm với xuất phát điểm của bản thân mình mà nên lấy đó làm mục tiêu để thay đổi và hướng đến những điều tốt đẹp.  - Phê phán những người trong cuộc sống còn mặc cảm, tự ti, thiếu ý chí nghị lực và những người ảo tưởng về năng lực của minh để họ có cơ hội hướng đến nhữn thành công của cuộc đời  **d. Bài học nhận thức và hành động.**  - Trong cuộc đời, ta sẽ gặp phải nhiều trở ngại, hãy bình tĩnh đón nhận nó để rồi nỗ lực vươn lên.  - Cần có thái độ, hành động đúng cho bản thân và kêu gọi cộng đồng rèn luyện sự quyết tâm, kiên trì, sáng tạo, niềm tin và hi vọng, lạc quan... trong khi giải quyết các vấn đề khó khăn trong cuộc sống.  - Lựa chọn những mục tiêu phù hợp với năng lực bản thân.  **3. Kết bài.**  - Khẳng định lại vấn đề nghị luận.  - Rút ra bài học. | 0,5  1,0  2,0  1,0  1,0  0,5 |
| **Câu 3 (10,0 điểm)** | **I. Yêu cầu chung.**  - Bài viết phải đảm bảo đúng yêu cầu của kiểu bài nghị luận văn học có lập luận chặt chẽ, văn phong trong sáng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt trôi chảy, có sáng tạo.  - Xác định đúng vấn đề nghị luận: Đặc trưng của thơ ca qua bài thơ “Quê hương" của nhà thơ Đỗ Trung Quân. **II. Yêu cầu cụ thể.**  **1. Mở bài.**  - Dẫn dắt vào vấn đề  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  - Trích dẫn câu nói của Tố Hữu.  **2. Thân bài**  **a. Giải thích.**  - “Thơ” là một thể loại nằm trong phương thức trữ tình, thơ tác động đến người đọc bằng khả năng sức gợi sâu xa, bằng cảm xúc mãnh liệt, bằng sự rung động của hình thức, của ngôn từ. Sức sống của thơ là ở giá trị tư tưởng cũng như gốc rễ sâu xã của thể loại này là ở lòng người.  - "Thơ là tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn": thơ không chỉ là một hình thức nghệ thuật mà còn là một cách để người nghệ sĩ thể hiện và truyền tải những cảm xúc, suy nghĩ và trạng thái tâm hồn mình. Tâm hồn trong thơ không ở trạng thái tĩnh mà luôn có sự vận động. Sự vận động đó là dòng chảy không ngừng  của cảm xúc, của tâm tư chất chứa trong lòng thi nhân, là tình yêu nồng cháy xuất phát từ trái tim nhà thơ. Tâm hồn trong thơ vô cùng phong phú, với nhiều cung bậc cảm xúc và cũng chính là linh hồn, là mạch sống, là hơi thơ của thi ca. Chính nhờ tâm hồn trong thơ mà lời thơ, tứ thơ, hình tượng thơ trở thành biểu tượng của tư duy, của tình và cảnh hoà nhịp với tự nhiên, sống động.  => Ý kiến trên của Tố Hữu là bàn về đặc trưng sáng tác của thơ ca.  **b. Phân tích, chứng minh.**  **\* Giới thiệu đôi nét về tác giả, tác phẩm.**  - Đỗ Trung Quân là nhà thơ, nhà báo, người dẫn chương trình trong các chương trình âm nhạc. Nhiều bài thơ của ông đã được phổ nhạc và được nhiều thế hệ độc giả ưa thích.  - Bài thơ “Quê hương” là một trong những tác phẩm đã đi vào tâm trí của nhiều thế hệ độc giả chúng ta bằng những lời thơ đậm chất trữ tình, sâu lắng. “Quê hương" của Đỗ Trung Quân là những hình ảnh quen thuộc, thân thương nhất về nơi chốn quê của mỗi người. Bài thơ đã được nhạc sĩ Giáp Văn Thạch phổ nhạc và trở thành ca khúc nổi tiếng làm say đắm lòng  **\* Luận điểm 1: Bài thơ “Quê hương” của Đỗ Trung Quân là “tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn" về tình yêu quê hương đất nước da diết.**  - Tình quê đậm đà, tha thiết được ngân nga trong giai điệu ngọt ngào và êm dịu.  + Quê hương là gì: phải yêu, nhớ nhiều.  + NT: Câu hỏi tu từ, điệp ngữ  => Tình cảm da diết, lưu luyến, tự hào về quê hương.  - Hình ảnh quê hương được gợi lên là những gì bình dị nhất, thân quen nhất với mỗi người.  + Đó là miền không gian của tuổi thơ: chùm khế ngọt, đường đi học, con diều biếc, con đò nhỏ, cầu trẻ nhỏ, đồng cỏ nội. Tất cả chứa đựng hồn quê tình người đậm đà, sâu nặng nghĩa tình.  + Đó là miền không gian thiên nhiên yên bình với màu sắc dân dã, mộc mạc của chốn quê: vàng hoa bí, hồng tím giậu mồng tơi, đỏ dâm bụt, sen trắng tinh khôi. Tất cả đều rực rỡ sắc màu nhưng cũng hết sức gần gũi thiêng liêng  + NT: Liệt kê, so sánh, điệp ngữ góp phần cho hình ảnh quê hiện lên trong nỗi nhớ chân thực, chi tiết và đầy đủ hơn.  => Tình quê, hồn quê luôn luôn hiện hữa trong tâm hồn của tác giả.  - Kết thúc bài thơ là lời nhắc nhở triết lí sâu lắng  + Quê hương... chỉ một”, nhắc nhỏ chúng ta quê hương là duy nhất.  + Ai không nhớ sẽ không thành người. Ai không nhớ quê, nhớ về cội nguồn thì sẽ không trưởng thành được.  => Quê hương với bao tình cảm tốt đẹp dành cho mỗi người. Điều đó chính là hành trang nâng bước mỗi chúng ta trên đường đời.  (Lưu ý: HS cũng có thể phân tích chứng mình theo từng khổ thơ nhưng vẫn toát lên được ý trên thì giảm khảo vẫn cho điểm)  **\* Luận điểm 2: Bài thơ “Quê hương”của Đỗ Trung Quân đã đã nói lên “Tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn” bằng những hình thức nghệ thuật đặc sắc.**  - Nhà thơ để dụng các biện pháp tu từ điệp ngữ, điệp cấu trúc, liệt kê góp phần làm cho khung cảnh làng quê trên mọi miền Tổ quốc Việt Nam thân yêu của chúng ta hiện lên thật thân thương, bình dị nhưng cũng gây xúc động lòng người. Những cặp câu thơ dần hiện lên như những thước phim quay chậm, tạo cảnh vật có gần, có xa, có mờ có tỏ...  - Nhịp thơ đều dặn, nhịp nhàng. Hầu như cả bài thơ đều dùng nhịp 2/4 để ngắt nhịp cho từng dòng thơ tạo nên vẻ đẹp nhẹ nhàng, thanh thoát vô cùng của chốn quê  - Nhà thơ đã cụ thể hoá cái trừu tượng “quê hương" bằng những hình ảnh chân thực, sống động, giản dị “chùm khế ngọt, đường đi học, con diều biếc, cầu trẻ nhỏ... để gợi lên trong người đọc hình ảnh quê hương gắn bỏ và rất đối gần gũi với mỗi người  **c. Đánh giá.**  - Ý kiến của nhà thơ Tố Hữu hoàn toàn đúng đắn. Bởi lẽ, tình cảm trong thơ có xuất phát từ cái nhìn cô đọng và sâu lắng, là kết tinh những rung động của thi nhân về cuộc sống, là bản hùng ca vượt qua không gian, thời gian đi vào lòng độc giả. Tình cảm và lí trí của nhà thơ hoà quyện vào nhau, làm cơ sở để cho bài thơ hoàn thiện hơn về nghệ thuật, chân thành hơn về tình cảm, trong sáng hơn về ngôn từ. Bải thơ chính là một thi phẩm thể hiện được đặc trưng của thơ ca “Thơ là tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn”  - Bài học cho người sáng tác: Nhà thơ cần có vốn sống dồi dào, lăn lộn vào thực tế đời sống để viết; phải có những hiểu biết một cách sâu sắc về ngôn ngữ và nghệ thuật của thơ ca. Nhà thơ bằng tài năng và lòng nhiệt huyết cùng với những rung cảm chân thành sẽ “sản sinh” ra những “đứa con tinh thần” để đời.  - Bài học cho người tiếp nhận. Với độc gia khi tiếp cận với tác phẩm cũng cần có sự thấu hiểu, đồng cảm, trân trọng những cảm xúc của nhà thơ được lắng đọng trong bài thơ. Từ đó, người đọc mới có thể cảm nhận được nội dung tư tưởng của bài thơ sâu sắc hơn và có thể truyền tải, lan toả thông điệp của nhà thơ gửi gắm trong đó.  **3. Kết bài.**  - Bài thơ đã khắc hoạ một bức tranh quê đẹp với những nét vẽ đặc trưng về cảnh vật, về tình người.  - Tác giả đã gửi được hồn quê, tình quê, cảnh quê trong đó và truyền tải được đến với người đọc thật ấn tượng.  - Bài thơ khép lại nhưng dư âm về hồn quê, tình quê vẫn còn vấn vương mãi trong tâm hồn bạn đọc bao thế hệ. | 0,5  1,0  1,0  4,0  \  2,0  1,0  0,5 |